

ĐỀ ÔN KHOA HỌC LẦN 1

Bài 1. Khoanh tròn vào chữ cái (A, B, C, D) trước câu trả lời đúng nhất.

a/ Trong quá trình sống, con người lấy từ môi trường:

- A. Thức ăn, nước uống, khí ô-xi.
- B. Thức ăn, nước uống, khí các-bô-níc.
- C. Không khí, nước uống, chất cặn bã.
- D. Khí các-bô-níc, nước tiểu, các chất cặn bã.

b/ Thịt, cá, tôm, cua rất giàu chất:

- A. Chất béo.
- B. Chất đạm.
- C. Chất bột đường.
- D. Vi-ta-min.

c/ Bệnh béo phì có tác hại gì?

- A. Có nguy cơ mắc bệnh tim mạch, huyết áp cao.
- B. Có nguy cơ mắc bệnh về tiêu đường.
- C. Giảm hiệu suất lao động.
- D. Tất cả các ý trên đều đúng.

d/ Hiện tượng nước trong tủ lạnh biến thành nước đá là hiện tượng gì?

- A. Đông đặc.
- B. Bay hơi.
- C. Ngưng tụ.
- D. Nóng chảy.

Bài 2. Chọn các từ trong khung để điền vào chỗ trống..... cho thích hợp để làm rõ nội dung “Tính chất và các thể của nước”:

có, cao xuống thấp, trong suốt, hình dạng, không có.

Nước là một chất lỏng, không màu, không mùi, không vị, không có nhất định. Nước chảy từ, lan ra khắp mọi phía, thấm qua một số vật và hoà tan được một số chất.

Nước có thể tồn tại ở thể lỏng, thể khí(hơi) và thể rắn. Nước ở thể lỏng và thể khí hình dạng nhất định. Nước ở thể rắn(nước đá) có hình dạng nhất định.

Bài 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô ☐ :

☐ a/ Trẻ em không được ăn uống đủ lượng và đủ chất sẽ bị suy dinh dưỡng.

- ☐ b/ Thịt, cá, tôm, cua, các loại quả là thức ăn giàu chất đạm.
- ☐ c/ Nên ăn ít thức ăn chứa nhiều chất béo động vật để phòng tránh các bệnh như huyết áp cao, tim mạch,...

Bài 4. Nối nội dung ở cột A với cột B sao cho thích hợp:

CỘT A			CỘT B
Thiếu vi-ta-min A	•	•	Bị còi xương
Thiếu vi-ta-min D	•	•	Bị suy dinh dưỡng
Thiếu chất đạm	•	•	Bị ù tai
		•	Mất nhìn kém

Bài 5. Dựa vào lượng các chất dinh dưỡng có trong mỗi loại thức ăn, người ta chia thức ăn thành mấy nhóm ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6. Một bạn trong lớp em có nguy cơ bị bệnh béo phì. Em sẽ khuyên bạn cần làm gì để phòng bệnh béo phì?

.....

.....

.....

.....

.....